

Phụ lục I
CHI TIẾT TRÍCH LẬP, CHI SỬ DỤNG QUỸ BOG XĂNG DẦU CỦA
CÁC THƯƠNG NHÂN ĐẦU MỐI KINH DOANH XĂNG DẦU QUÝ II NĂM 2026 (*)
(từ ngày 01/4/2026 đến ngày 30/6/2026)

Đơn vị tính: đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Số dư đầu kỳ từ ngày 01/4/2026	Tổng số tiền trích lập Quỹ BOG trong quý II/2026	Tổng số tiền chi sử dụng Quỹ BOG trong quý II/2026	Lãi phát sinh trên số dư Quỹ BOG dương	Lãi phát sinh trên số dư Quỹ BOG âm	Số dư BOG cuối kỳ đến ngày 30/6/2026
1	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)	1.073.755.351.982			543.771.219		1.074.299.123.201
2	Công ty TNHH MTV dầu khí TP. Hồ Chí Minh	269.932.567.110			124.622.671		270.057.189.781
3	Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần	(1.437.735.760.207)					(1.437.735.760.207)
4	Công ty TNHH MTV - Tổng công ty xăng dầu Quân đội	84.728.878.662			57.988.697		84.786.867.359
5	Công ty cổ phần thương mại dầu khí Đồng Tháp	296.650.175.667			149.844.084		296.800.019.751
6	Tổng công ty thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP	229.036.018.572			114.789.334		229.150.807.906
7	Công ty cổ phần hóa dầu Quân đội	(61.653.254.512)					(61.653.320.512)
8	Công ty cổ phần xăng dầu và dịch vụ hàng hải STS	45.775.603.784			12.961.657		45.788.565.441
9	Công ty cổ phần thương mại đầu tư dầu khí Nam Sông Hậu	57.960.922.625			29.223.566		57.990.146.191
10	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ tổng hợp Hòa Khánh	126.166.737.663			62.920.993		126.229.658.656

11	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Long Hưng	(163.008.852.456)			5.186		(163.008.847.270)
12	Công ty TNHH Hải Linh	(14.507.642.455)					(14.507.642.455)
13	Công ty TNHH xăng dầu Hồng Đức	74.549.314.754			87.380.851		74.636.695.605
14	Công ty cổ phần tập đoàn Dương Đông	14.433.362.777			6.411.491		14.439.774.268
15	Công ty TNHH Petro Bình Minh	(85.814.273.533)					(85.814.273.533)
16	Công ty cổ phần đầu tư Nam Phúc	3.701.018.966			3.307.989		3.704.326.955
17	Công ty cổ phần vật tư xăng dầu Hải Dương	43.684.194.776			22.047.598		43.706.242.374
18	Công ty TNHH xăng dầu Hùng Hậu	3.149.203.592			3.285.891		3.152.489.483
19	Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư phát triển Trường An	(72.412.199.228)					(72.412.199.228)
20	Công ty cổ phần Anh Phát Petro	(134.231.214.798)					(134.231.214.798)
21	Công ty TNHH Xăng dầu Giang Nam	13.121.581.523			6.549.258		13.128.130.781
22	Công ty Cổ phần nhiên liệu Phúc Lâm	(47.916.551.932)					(47.916.551.932)
23	Công ty cổ phần Phúc Lộc Ninh	(91.877.941.123)					(91.877.941.123)
24	Công ty TNHH Vĩnh Long Petro	(7.903.891.897)					(7.903.891.897)
25	Công ty cổ phần Appollo Oil	(28.154.049.000)					(28.154.049.000)
26	Công ty TNHH xăng dầu Tây Nam S.W.P	3.624.126.859			1.911.544		3.626.038.403
Tổng		195.053.428.171			1.227.022.029		196.280.384.200

(*) Chưa bao gồm số dư Quỹ Bình ổn giá xăng dầu của các Thương nhân không còn là Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu.

